

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2011/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2011

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với thanh niên xung phong.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức thanh niên xung phong, đội viên thanh niên xung phong và cán bộ quản lý thanh niên xung phong.

Điều 3. Chức năng của thanh niên xung phong

Thanh niên xung phong là lực lượng xung kích của thanh niên tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, giáo dục, rèn luyện và đào tạo thanh niên.

Điều 4. Nhiệm vụ của thanh niên xung phong

1. Tham gia thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội được giao ở biên giới, hải đảo, những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn (sau đây gọi chung là vùng khó khăn).

2. Tham gia thực hiện việc khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an ninh quốc phòng và các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách khác.

3. Tham gia thực hiện cai nghiện ma túy, giáo dục lao động, giải quyết việc làm cho thanh niên sau cai nghiện ma túy và các đối tượng thanh thiếu niên mắc tệ nạn xã hội khác.

4. Tham gia sản xuất hàng hóa, cung cấp dịch vụ, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hỗ trợ nông dân sản xuất và đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho thanh niên.

5. Giáo dục, rèn luyện, đào tạo và bồi dưỡng văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức và chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho đội viên, cán bộ quản lý thanh niên xung phong.

Điều 5. Thẩm quyền thành lập, giải thể và quản lý thanh niên xung phong

1. Thanh niên xung phong chỉ được thành lập khi cần huy động thanh niên để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 4 của Nghị định này trong thời gian từ 24 tháng trở lên.

2. Thẩm quyền thành lập, giải thể và quản lý thanh niên xung phong được quy định như sau:

a) Thanh niên xung phong ở Trung ương do Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quyết định thành lập, giải thể và quản lý;

b) Thanh niên xung phong ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung thanh niên xung phong cấp tỉnh) do Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, thành quyết định thành lập, giải thể và quản lý.

3. Việc thành lập thanh niên xung phong phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Nội vụ hướng dẫn về trình tự, thủ tục thành lập, giải thể thanh niên xung phong quy định tại Nghị định này.

Điều 6. Đội viên thanh niên xung phong

1. Đội viên thanh niên xung phong là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi, có phẩm chất đạo đức, sức khỏe tốt, tình nguyện gia nhập thanh niên xung phong từ 24 tháng trở lên.

2. Đội viên thanh niên xung phong có trách nhiệm tuân thủ quy chế của tổ chức thanh niên xung, pháp luật và được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

Điều 7. Cán bộ quản lý thanh niên xung phong

1. Người được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý hoặc làm công việc chuyên môn, kỹ thuật trong đơn vị thanh niên xung phong được gọi là cán bộ quản lý thanh niên xung phong.

2. Bộ Nội vụ hướng dẫn chi tiết quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Trang phục và các hình thức ghi nhận thanh niên xung phong

1. Trang phục thanh niên xung phong bao gồm: đồng phục, cấp hiệu, phù hiệu thanh niên xung phong.

2. Các hình thức ghi nhận thanh niên xung phong bao gồm: Thẻ đội viên thanh niên xung phong, Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ thanh niên xung phong, Kỷ niệm chương thanh niên xung phong.

3. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quy định thống nhất trang phục và các hình thức ghi nhận thanh niên xung phong quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và quyết định việc trao tặng Kỷ niệm chương thanh niên xung phong.

Chương II**TỔ CHỨC THANH NIÊN XUNG PHONG****Điều 9. Tổ chức thanh niên xung phong**

1. Thanh niên xung phong được tổ chức dưới các hình sau đây:

- a) Tổng đội thanh niên xung phong;
- b) Trung tâm, Trường Giáo dục lao động xã hội.

2. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong là cơ quan giúp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ quản lý thanh niên xung phong cùng cấp.

3. Thanh niên xung phong có thể thành lập doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương

1. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương do Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành lập, giải thể và quản lý theo quy định tại Điều 5 của Nghị định này.

2. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương gồm: Chỉ huy trưởng, không quá 3 Phó Chỉ huy trưởng và các phòng nghiệp vụ theo hướng dẫn của Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Giúp Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh quyết định về tổ chức, hoạt động và chính sách đối với thanh niên xung phong;

b) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thanh niên xung phong trực thuộc lực lượng thanh niên xung phong Trung ương và những đơn vị thanh niên xung phong địa phương được cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương giao nhiệm vụ;

c) Là đầu mối duy trì, bảo đảm chế độ thông tin và phối hợp thực hiện nhiệm vụ của thanh niên xung phong;

d) Tổng hợp, báo cáo Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh về tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong.

Điều 11. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh

1. Ban chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh do Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp quyết định thành lập, giải thể và quản lý theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

2. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh gồm: Chỉ huy trưởng, không quá 3 Phó Chỉ huy trưởng và các bộ phận nghiệp vụ theo hướng dẫn của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Giúp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp quyết định về tổ chức, hoạt động và chính sách đối với thanh niên xung phong;

b) Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thanh niên xung phong trực thuộc lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Là đầu mối duy trì, bảo đảm chế độ thông tin và phối hợp thực hiện nhiệm vụ của lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh;

d) Tổng hợp, báo cáo Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp và Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương về tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong.

Điều 12. Tổng đội thanh niên xung phong

1. Tổng đội thanh niên xung phong do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp thành lập, giải thể và quản lý theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

2. Cơ cấu tổ chức của Tổng đội thanh niên xung phong gồm:

a) Tổng đội trưởng và không quá 3 Phó Tổng đội trưởng;

b) Các bộ phận chuyên môn kỹ thuật và trực tiếp quản lý, sử dụng thanh niên xung phong được thành lập theo hướng dẫn của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Tổng đội thanh niên xung phong có nhiệm vụ sau đây:

a) Tham gia thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội được giao ở vùng khó khăn; góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định dân cư và tham gia giữ gìn an ninh quốc phòng;

b) Tham gia thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, duy trì trật tự an toàn giao thông, giữ gìn văn minh đô thị và nhiệm vụ khó khăn, đột xuất khác;

c) Tổ chức sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho thanh niên;

d) Giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng và chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho đội viên thanh niên xung phong;

đ) Tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy thanh niên xung phong cùng cấp về tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong.

Điều 13. Trung tâm, Trường Giáo dục lao động xã hội

1. Trung tâm, Trường Giáo dục lao động xã hội của tổ chức thanh niên xung phong được thành lập theo quy định của pháp luật và được quản lý theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

2. Tổ chức của Trung tâm, Trường Giáo dục lao động xã hội gồm:

a) Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;